



Original Article

ESG Trend - The History of ESG Concept Formation and the Current Trends in the Goal of Business Sustainable Development

Thieu Thi Thu Thao*

VNU University of Social Sciences and Humanities, 336 Nguyen Trai, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam

Received 31 March 2022

Revised 14 May 2023; Accepted 16 June 2023

Abstract: Faced with the great impact of the Covid-19 pandemic on the global economy, the ESG model with the combination of three factors Environment - Society - Governance (ESG) emerges as a typical ecosystem in the goal towards business sustainable development. ESG is considered as the basis for establishing national and global sustainable development goals. Aside from the perspective of financial investment safety, in this study, the author wishes to examine ESG from the standpoint of science and technology policy. The goal is to examine the history of the concept of ESG in relation to science and technology policy, as well as to explain why significant enterprises and technology companies throughout the world are focusing on adopting the ESG model to develop their businesses in the future.

Keywords: ESG-Environmental, Social and Governance; Environmentally Sound Technologies-ESTs; business sustainable development.

* Corresponding author.

E-mail address: thieuthuthao@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4385>

ESG – Lịch sử hình thành hệ khái niệm và xu thế ESG trong mục tiêu phát triển bền vững doanh nghiệp hiện nay

Thiều Thị Thu Thảo*

*Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội,
336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 31 tháng 5 năm 2022

Chỉnh sửa ngày 14 tháng 5 năm 2023; Chấp nhận đăng ngày 16 tháng 6 năm 2023

Tóm tắt: Trước ảnh hưởng lớn của đại dịch COVID-19 lên nền kinh tế toàn cầu, mô hình ESG với sự kết hợp của ba nhân tố Môi trường – Xã hội – Quản trị nổi lên như một hệ sinh thái điển hình trong mục tiêu hướng tới phát triển doanh nghiệp bền vững. ESG được nhận định là cơ sở để hình thành nền tảng cho mục tiêu phát triển bền vững quốc gia và toàn cầu. Bên cạnh góc nhìn về tính an toàn trong đầu tư tài chính, ở nghiên cứu này tác giả muốn phân tích ESG dưới góc độ chính sách khoa học và công nghệ. Mục đích nhằm phân tích lịch sử hình thành khái niệm ESG trong tương quan với chính sách khoa học và công nghệ cũng như lý giải lý do mà các tập đoàn, công ty công nghệ lớn trên thế giới đang tập trung theo đuổi mô hình ESG nhằm phát triển doanh nghiệp trong tương lai.

Từ khóa: ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị), Công nghệ thân thiện với môi trường (ESTs), Phát triển bền vững doanh nghiệp.

1. Mở đầu

Thuật ngữ ESG (Environmental, Social and Governance) bắt đầu được thế giới biết đến vào cuối năm 2004 khi lần đầu tiên xuất hiện trong “Who Cares WIN Connecting Finance Marketing to a Changing World”, một báo cáo do UN Global Compact (UNGC) viết. Kofi Annan, người từng là Tổng thư ký Liên Hợp Quốc vào thời điểm đó, đã sử dụng nó một cách chính thức, nhấn mạnh sự cần thiết của việc đầu tư có trách nhiệm có xem xét các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị. Bên cạnh đó khái niệm ESG còn để nhấn mạnh các vấn đề phi tài chính có thể ảnh hưởng lớn đến giá trị đầu tư của doanh nghiệp và cho rằng các doanh nghiệp cần phải đối phó một cách có hệ thống với ESG để tăng trưởng bền vững trong tương lai. Đặc biệt báo

cáo này đưa ra ESG như một tiêu chuẩn đánh giá một cách có hệ thống mức độ bền vững của doanh nghiệp được đầu tư.

Năm 2019, trước ảnh hưởng lớn của đại dịch lên nền kinh tế thế giới, vấn đề về môi trường cân bằng sinh thái và phát triển bền vững được nhiều doanh nghiệp, tập đoàn và cường quốc chú ý. Làn sóng ESG được tiếp cận nghiên cứu ở một số quốc gia như một xu thế phát triển của doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp công nghệ lớn. Khi mà yếu tố liên quan đến công nghệ môi trường có tác động trực tiếp đến việc chuyển đổi và phát triển mô hình ESG của doanh nghiệp. ESG (Environmental, Social and Governance) hiểu một cách cơ bản là xu thế kết hợp của 3 yếu tố là Môi trường, Xã hội và Quản trị, là thước đo đánh giá “tính bền vững”. Nếu như trước đây,

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: thieuthuthao@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4385>

các công ty thường chỉ đánh giá hiệu quả tài chính của doanh nghiệp để tập trung đầu tư. ESG lại là xu hướng nhấn mạnh rằng các công ty nên kết hợp môi trường, xã hội và quản trị vào các quyết định đầu tư hoặc kinh doanh.

Về lịch sử hệ khái niệm: Các nghiên cứu về ESG đã xuất hiện ở nhiều ấn phẩm trên thế giới. Tuy nhiên, giai đoạn 2019 đến nay, khi đại dịch covid-19 hoành hành, xu thế đầu tư ESG được đặc biệt quan tâm ở nhiều quốc gia, doanh nghiệp. Năm 2020, 2021 [2-5] phải kể đến các ấn phẩm chuyên biệt về ESG được OECD xuất bản, phân tích và giải quyết vấn đề liên quan đến ESG. Trong khu vực Châu Á Nhật Bản và Hàn Quốc là hai quốc gia phát triển mạnh các hoạt động thực tế cũng như các nghiên cứu xoay quanh nội dung liên quan đến ESG [6, 9]. Tuy nhiên, tại Việt Nam các ấn phẩm báo chí có đề cập đến ESG, nhưng hầu hết nhìn nhận và đánh giá việc đầu tư cho ESG ở góc độ các công ty tài chính. Ở góc độ phân tích ESG liên quan như thế nào đến doanh nghiệp công nghệ, ứng dụng công nghệ như giảm thiểu phát thải khí CO₂, giảm sử dụng nguồn năng lượng hóa thạch, ứng dụng công nghệ thân thiện môi trường, phát triển bền vững,... hiện khá ít nghiên cứu đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước đề cập đến vấn đề này. Mặc dù trên thực tế việc định hướng doanh nghiệp theo xu thế ESG thì công nghệ lại đóng vai trò vô cùng quan trọng, là điểm mấu chốt tác động mạnh nhất đến 2 trong 3 yếu tố cấu thành ESG đó là Môi trường và Xã hội. Trong đó công nghệ chính là mấu chốt cho ESG là các công nghệ thân thiện với môi trường. Công nghệ thân thiện với môi trường là các công nghệ bản thân nó thể hiện được mục đích và mức độ thân thiện với môi trường cụ thể trong hành động, trách nhiệm, hoặc tính chất, tác động, định hướng hoạt động của con người và các sản phẩm sản xuất sáng tạo của con người đối với môi trường xung quanh, bao gồm các cả các công nghệ tiết kiệm nhiên liệu, hạn chế tối đa nguy cơ ô nhiễm môi trường và các công nghệ thực hiện sứ mệnh giải quyết các vấn đề môi trường. Và công nghệ thân thiện với môi trường trở thành một trong các công cụ hữu hiệu thể thực hiện

mục tiêu đạt chỉ số cao trong chỉ số đánh giá ESG mà doanh nghiệp theo đuổi.

2. Các yếu tố cấu thành ESG và lịch sử xuất hiện khái niệm ESG

Trên thực tế tính đến thời điểm hiện tại các nguyên tố cấu thành ESG đã có xu hướng đa dạng và phân chia hơn, phản ánh nhu cầu của thời đại từ khi nguyên tắc đầu tư trách nhiệm của Liên Hợp Quốc đưa ra vào năm 2006 (UN PRI: UN Principles for Responsible Investment, 2006). Tổ chức toàn cầu không thể thiếu liên quan đến ESG phải kể đến là Tổ chức hợp tác toàn cầu Liên Hợp Quốc và nguyên tắc đầu tư trách nhiệm của Liên Hợp Quốc. Trong mười nguyên tắc của tổ chức hợp tác toàn cầu và sáu nguyên tắc đầu tư trách nhiệm do Liên Hợp Quốc đưa ra vào năm 2006 đều có các yếu tố quan trọng liên quan đến ESG, điều này cho thấy các nhà đầu tư không chỉ xem xét khía cạnh tài chính của doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và còn phải xem xét đến yếu tố ESG là một chỉ số phi tài chính. Và lý do quan trọng liên quan đến ESG từ khi thuật ngữ này được ban hành chính là sự quan tâm và đầu tư liên quan đến ESG được mở rộng một cách nghiêm túc trên toàn thế giới.

Dưới đây là mô hình về yếu tố cấu thành ESG bắt đầu từ nghiên cứu của Liên Hợp Quốc cũng như các mốc lịch sử về các khái niệm liên quan đến ESG.



Hình 1. Bảng yếu tố cấu thành ESG [1].



Hình 2. Lịch sử các khái niệm liên quan đến khái niệm ESG [8].

Theo Hình 2, các khái niệm CSR, ESG, SDGs được các nhà nghiên cứu nhận định nó có liên quan mật thiết với nhau. Vì vậy, khi nghiên cứu về ESG một số nghiên cứu cho rằng nó xuất hiện từ những năm 1953, chính bởi lý do này. CSR là khái niệm quen thuộc với nhiều nhà nghiên cứu trong một thời gian dài kể từ khi nhà kinh tế học

người Mỹ Bowen giới thiệu. Bowen đã định nghĩa trong cuốn sách “Social Responsibilities of the Businessman” rằng CSR là nghĩa vụ của doanh nghiệp với toàn xã hội. Sau đó khái niệm này tiếp tục được phát triển bởi Friedman (M.Friedman 1970), Carol (A.B Carroll 1991). Tuy nhiên, nhiều nhà nghiên cứu nhận định thực chất CSR là khái niệm khá trừu tượng, vì vậy trên lập trường của doanh nghiệp rất khó để xác định cụ thể việc doanh nghiệp cần làm gì, tiền hành như thế nào và cơ sở để xây dựng các bộ tiêu chí đánh giá. ESG xuất hiện giải quyết được vấn đề này. ESG được nhận định như là một kết quả cụ thể hóa của CSR. Hơn nữa, Liên Hợp Quốc vào năm 2015 đã công bố rằng các mục tiêu phát triển bền vững mà nhiều quốc gia đang theo đuổi có liên quan mật thiết đến ESG. Và trong các báo cáo của các công ty lớn trên toàn cầu, vấn đề phát triển bền vững sẽ được liên kết chặt chẽ với các bộ chỉ số ESG. Việc thúc đẩy phát triển ESG chính là mục tiêu để đạt được SDGs.



Hình 3. Xu hướng đầu tư ESG toàn cầu theo khu vực (đơn vị: 1 tỉ USD) [8].

3. Xu thế phát triển ESG trên thế giới hiện nay

Theo Liên minh Đầu tư Bền vững Toàn cầu (GSIA), đầu tư vào ESG toàn cầu trong năm 2018 lên tới khoảng 30,7 nghìn tỷ USD, tăng khoảng 34% so với 22,8 nghìn tỷ USD năm 2016. Theo khu vực, Châu Âu và Hoa Kỳ dẫn đầu về đầu tư ESG, chiếm hơn 85% đầu tư ESG toàn cầu, và Canada và Úc/New Zealand cũng chiếm hơn 50% đầu tư ESG trong tổng tài sản

được quản lý. Trong trường hợp của châu Á, tỷ trọng này chưa cao, nhưng tốc độ tăng trưởng nhanh chóng ở Nhật Bản là đáng chú ý trong những năm gần đây. Tại Nhật Bản, sau khi ban hành bộ luật quản lý vào năm 2014 và việc ký PRI của Quỹ Hưu trí Công Nhật Bản (GPIF) vào năm 2015, số lượng đầu tư vào ESG đã tăng lên nhanh chóng, với tốc độ tăng trưởng hàng năm là 307% so với hai năm qua (57.000 yên năm

2016 → 232 năm 2018). 1.000 yên) [3]. Ngoài ra, sự tăng trưởng của các sản phẩm đầu tư thương mại liên quan đến ESG dành cho các nhà đầu tư tổ chức và bán lẻ vượt quá một nghìn tỷ USD và tiếp tục tăng trưởng nhanh chóng trên các thị trường tài chính lớn. Mỗi quan tâm ngày càng tăng của các nhà đầu tư đối với các yếu tố ESG phản ánh quan điểm rằng các vấn đề quản trị môi trường, xã hội và doanh nghiệp có thể ảnh hưởng đến hiệu suất dài hạn của các nhà đầu tư” [5].

Theo OECD, sự tăng trưởng của ESG đã gặp khó khăn trước đây trong việc tham gia các chiến lược đầu tư chính thống cho đến những năm gần đây. Điều này có thể một phần là do nhận thức sai lầm của các nhà đầu tư rằng đầu tư bền vững hạn chế sự lựa chọn và thỏa hiệp các mục tiêu tài chính. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng nhanh chóng và đa dạng hóa các quỹ và chiến lược đầu tư ESG cho thấy mô hình này đang trải qua một sự chuyển đổi. Có nhiều bằng chứng cho rằng ESG đầu tư vào một số hình thức của nó có thể mang lại lợi ích xã hội mà không phải hy sinh lợi nhuận tài chính so với hiệu suất của các danh mục đầu tư truyền thống. Các khảo sát gần đây cho thấy, các doanh nghiệp tìm kiếm và chuyển đổi qua mô hình ESG nhằm mục đích cạnh tranh về lợi nhuận, quản lý rủi ro và hạn chế rủi ro trong quá trình đầu tư. Theo OECD trong nghiên cứu về ESG công bố năm 2020 đưa ra, nghiên cứu trên 120 nhà đầu tư tổ chức do Morgan Stanley thực hiện đã kết luận rằng 70% đã tích hợp các tiêu chí đầu tư bền vững vào quá trình ra quyết định của họ và thêm 14% đang tích cực xem xét nó.

Theo OECD (2020), đầu tư ESG được ví như thước đo của môi trường, điểm số và báo cáo (ESG Investing: Environmental Pillar Scoring and Reporting). ESG là cách tiếp cận nhằm mục đích nâng cao giá trị dài hạn của các khoản đầu tư, được đo bằng vấn đề tài chính nhằm điều chỉnh rủi ro cao. Đồng thời trong nghiên cứu này của OECD đã đưa ra vấn đề toàn cầu đang gặp phải đó là biến đổi khí hậu. Và ngày càng có nhiều công ty doanh nghiệp bị mắc kẹt hoặc ảnh hưởng trực tiếp từ biến đổi khí hậu và các vấn đề môi trường. Báo cáo này phân tích tính quan hệ

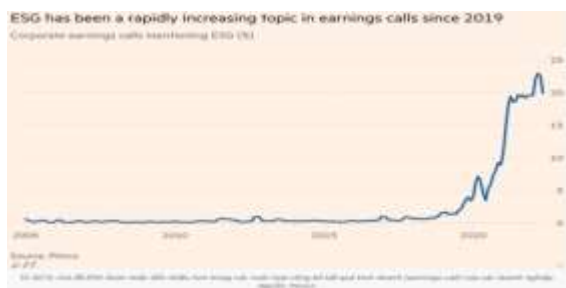
giữa ESG cùng yếu tố E-Môi trường mà đặc điểm nổi bật ở đây là vấn đề giảm thiểu carbon.

Theo một nghiên cứu khác của OECD (2020) thì mặc dù các định nghĩa khác nhau về hình thức xem xét rủi ro của ESG, nhưng nói chung, việc đầu tư ESG là một cách tiếp cận nhằm lồng ghép các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào các quyết định về rủi ro và phân bổ tài sản, để tăng cường lợi nhuận tài chính bền vững và dài hạn) [3].

Mức đánh giá ESG, được áp dụng cho các công ty chiếm khoảng 80% vốn hóa thị trường vào năm 2020, đã phát triển trong những năm gần đây để tích hợp các rủi ro tài chính dài hạn và các cơ hội trong quá trình ra quyết định đầu tư. (OECD-2021 [4]).

Ở các nước phát triển, các nghiên cứu để xác minh hiệu quả tài chính của hoạt động đầu tư ESG đã được tiến hành trong một thời gian dài. Friede và cộng sự (2015) đã tiến hành phân tích tổng hợp 2.200 bài báo nghiên cứu phân tích mối quan hệ giữa các chỉ số ESG và các chỉ số hoạt động tài chính doanh nghiệp được công bố sau năm 1970. Kết luận rằng hiệu suất đầu tư ESG nói chung là tốt vì nó cho kết quả tích cực hoặc trung tính về mối quan hệ giữa hiệu suất tích cực và tiêu cực [6]. Tuy nhiên trên thực tế, theo OECD 2021 [4] phân tích thì xu hướng áp dụng ESG cũng có nhiều hạn chế nhất định. Đầu tiên đó chính là các tiêu chí đánh giá chỉ số ESG của các doanh nghiệp đầu tư là khác nhau. Chính vì chưa có sự thống nhất nên dẫn đến sự chưa công bằng trong đánh giá. Thứ 2, xu hướng ESG lấy E là điểm trụ cột, nghĩa là yếu tố về môi trường. Ở đây, các doanh nghiệp sẽ được đánh giá bằng việc giảm thải lượng carbon. Tuy nhiên, việc đánh giá về vấn đề giảm lượng khí carbon cũng gặp nhiều khó khăn khi chưa thống nhất được cùng một tiêu chí nhất định. Theo OECD một vấn đề đặt ra với các tổ chức đánh giá ESG là “các phương pháp luận khác nhau được sử dụng để chuyển đổi dữ liệu thô thành một xếp hạng phức tạp hơn phải chịu một mức độ nào đó do sự khác biệt lớn trong kết quả. Khi các doanh nghiệp dịch vụ khác nhau tham gia đánh giá chỉ số ESG của doanh nghiệp” [5].

Các phương pháp cũng có xu hướng khác nhau đáng kể giữa các nhà cung cấp xếp hạng, và dẫn đến thiếu sự tương quan giữa các xếp hạng ESG do các nhà cung cấp khác nhau cung cấp. Do đó, cần có các chính sách để đảm bảo tính minh bạch, tính so sánh và chất lượng toàn cầu.



Hình 4. Thống kê chủ đề về ESG được nhắc đến trong các cuộc họp công bố kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp.

Qua sơ đồ trên chúng ta thấy, giai đoạn 2020 chủ đề ESG được nhắc đến với tần suất cao vượt bậc trong các cuộc họp về kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Như vậy, theo lịch sử hình thành hệ khái niệm thì năm 2004-2005 là giai đoạn khái niệm ESG bắt đầu được đưa vào sử dụng rộng rãi. Tuy nhiên, phải đến giai đoạn những năm 2020, ESG chính thức được đánh giá cao trong chính sách phát triển và định hướng kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Lý giải lý do các nước phát triển đầu tư mạnh mẽ cho ESG trong giai đoạn gần đây

Các quốc gia Châu Âu, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc,... là các cường quốc về công nghệ và đang chạy theo xu hướng ESG bằng nhiều cách thức khác nhau. Ở một số quốc gia như Hàn Quốc, theo khảo sát của Hiệp hội doanh nghiệp Hàn Quốc 2020, thì có đến 70% các doanh nghiệp lớn nhỏ có tìm hiểu về ESG. Trước đây, chỉ số đánh giá ESG của Hàn Quốc được mua từ Mỹ, tuy nhiên hiện tại một số công ty lớn như Samsung, LG đã thành lập bộ phận chuyên trách về ESG cũng như hình thành bộ chỉ số đánh giá ESG của riêng công ty đó. Nhưng lý do vì sao các quốc gia phát triển này lại đầu tư mạnh mẽ cho ESG,

đặc biệt là các doanh nghiệp lớn? Tác giả tổng hợp và rút ra được một trong số các lý giải như sau:

Thứ nhất: đó là trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp nhằm mục tiêu giảm thải khí carbon, cân bằng hệ sinh thái và mục tiêu phát triển bền vững phi tài chính.

Thứ hai: mục tiêu quảng bá doanh nghiệp và đặt niềm tin vào khách hàng và đối tác về sự an toàn trong đầu tư. Các công ty, doanh nghiệp công nghệ đầu tư vào ESG như một cách minh chứng tạo sự an tâm với đối tác đầu tư và thu hút các đối tác đầu tư.

Thứ ba: tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp trong phạm vi quốc tế. Với việc chăm điểm hồ sơ năng lực của công ty, việc bắt buộc có thêm yếu tố phi tài chính ESG đã làm cho các công ty buộc phải theo đuổi mục tiêu để tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp.

Thứ tư: ESG tuy chưa đánh giá được hiệu quả chính xác do thời gian và lịch sử còn ngắn. Nhưng với các doanh nghiệp đây là việc chuẩn bị bước đi cho tương lai của doanh nghiệp trong xu hướng cạnh tranh mới hiện nay.

Thứ năm: ESG được coi là bước cụ thể hóa của mục tiêu phát triển bền vững của nhiều quốc gia. Định hướng mô hình doanh nghiệp theo xu thế ESG bằng các chính sách khoa học và công nghệ quốc gia là giải pháp đồng hành của Chính phủ và doanh nghiệp.

5. Tóm lại

Việc định hướng doanh nghiệp theo mô hình ESG là xu hướng để tiếp cận chính sách phát triển theo xu thế SDGs của các nước phát triển. Trong đó với nhiều doanh nghiệp và công ty lớn, việc chuyển đổi theo xu thế ESG đã và đang lấy việc chuyển đổi và ứng dụng các dòng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo AI, công nghệ thân thiện môi trường ESTs làm phương tiện và cách thức thực hiện. Vì vậy, ESG sẽ là nền tảng xã hội và quản trị doanh nghiệp để đẩy nhanh quá trình tiếp nhận chuyển giao công nghệ thân thiện môi trường ở nhiều góc độ. Khi doanh nghiệp xây dựng các chính sách liên quan đến mô hình môi

trường-xã hội-quản trị, bản thân doanh nghiệp ở sẽ chủ động tiếp nhận và xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu của doanh nghiệp để tiếp nhận công nghệ mới.

Cho đến nay, khi xem xét dòng chảy thị trường toàn cầu và các vấn đề chính xung quanh đầu tư ESG, mặc dù vẫn còn nhiều tranh cãi về hiệu quả tài chính của đầu tư ESG, tính nhất quán giữa các hệ thống đánh giá và tiêu chuẩn hóa hệ thống công bố, cũng như các bộ chỉ số được áp dụng ở nhiều quốc gia, tuy nhiên quy mô đầu tư ESG đang tăng trưởng nhanh chóng hàng năm. Đầu tư ESG là lĩnh vực có lịch sử tương đối ngắn và khó có thể đánh giá hiệu quả của nó tại thời điểm hiện tại, nhưng rõ ràng nó sẽ trở thành chủ đề quan trọng của việc nâng tầm cạnh tranh của doanh nghiệp và các chính sách đồng hành của chính phủ nhiều quốc gia trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

- [1] CFA Institute, Environmental, Social, and Governance Issues in Investing, 2015, pp. 38-52, <https://www.cfainstitute.org/-/media/documents/article/position-paper/esg-issues-in-investing-a-guide-for-investment-professionals.ashx> (accessed on: February 8th, 2022).
- [2] CFA Institute Research Foundation, ESG and Responsible Institutional Investing Around The World, 2020, pp 49-56, <https://www.cfainstitute.org/-/media/documents/book/rf-lit-review/2020/rflr-esg-and-responsible-institutional-investing.pdf> (accessed on: February 8th, 2022).
- [3] The Global Sustainable Investment Alliance (GSIA), Global Sustainable Investment Review, 2018, pp. 6-12, http://www.gsi-alliance.org/wp-content/uploads/2019/03/GSIR_Review2018.3.28.pdf (accessed on: February 8th, 2022).
- [4] OECD, Policy Guidance on Market Practices to Strengthen ESG Investing and Finance Aclimate Transition, OECD Business and Finance Policy Papers, OECD Publishing, Paris, 2022, pp. 12-14, <https://www.oecd-ilibrary.org/docserver/2e5b535cen.pdf?expires=1686582624&id=id&accname=guest&checksum=4D60533E284A48183AFF3530BE87FE4E> (accessed on: February 8th, 2022).
- [5] R. Boffo, R. ESG Investing: Environmental Pillar Scoring and Reporting, OECD Paris, 2020, pp. 38, <http://www.oecd.org/finance/esg-investing-environmental-pillar-scoring-and-reporting.pdf> (accessed on: February 8th, 2022).
- [6] OECD, ESG Ratings and Climate Transition: An Assessment of the Alignment of E Pillar, Scores And Metrics, OECD Business And Finance Policy Papers, OECD Publishing, Paris, 2022, pp. 11-21, <https://www.oecd-ilibrary.org/docserver/2fa21143en.pdf?expires=1686582935&id=id&accname=guest&checksum=D6EC69A8101864014577C449C87E9B6E> (accessed on: February 8th, 2022).
- [7] G. Friede, T. Busch, A. Bassen, ESG and Financial Performance: Aggregated Evidence from More Than 2000 Empirical Studies, Journal of Sustainable Finance & Investment, Vol. 5, No. 4, 2015, pp. 210-233, file:///C:/Users/User/Downloads/ESG_and_financial_performance_Aggregated_evidence.pdf (accessed on: February 8th, 2022).
- [8] Korea Capital Market Institute, Recent Trends and Major Issues in Global ESG Investment, 2020, pp 10-24, [file:///C:/Users/User/Downloads/\(2020-05\)_opinion_%EB%B0%95%ED%98%9C%EC%A7%84.pdf](file:///C:/Users/User/Downloads/(2020-05)_opinion_%EB%B0%95%ED%98%9C%EC%A7%84.pdf) (accessed on: February 8th, 2022).
- [9] Y. Park, S. L. Han, Hanyang University, The Effect of ESG Activities on Corporate Image, Perceived Price Fairness, and Consumer Responses, 2021, pp. 2-20, <http://kmr.kasba.or.kr/xml/29469/29469.pdf> (accessed on: February 8th, 2022).